

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa

Tập 506

Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư

Chuyển ngữ: Võ Mai Hoa

Biên tập: Nguyễn Tâm

Thời gian: 21.07.2011

Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội_HongKong

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 632, bắt đầu xem từ hàng thứ hai, đọc từ đoạn này:

“Thế nhân cộng tranh bất cấp chi vụ, ư thử kịch ác cực khổ chi trung, cần thân doan vụ, dĩ tự cấp tế. Tôn ti, bản phú, thiếu trưởng, nam nữ, lý niệm tích lự. Vi tâm tâu sử, vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch, quyến thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu, hữu nhất thiếu nhất, tư dục tề đẳng, thích tiểu cụ hữu, hựu ưu phi thường, thủy hoá đạo tặc, oán gia trái chủ, phẩn phiêu kiếp đoạt, tiêu tán ma diệt. Tâm quái ý cố, vô năng tòng xá, mệnh chung khí quyên, mạc thủy tùy giả, bản phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan”, đây là đoạn lớn thứ nhất.

Chúng tỏ trong thế giới của chúng ta tạo ác chịu khổ, phải biết ghét để xa rời. Trong đoạn này nói cho chúng ta về phiền não, khuyến bỏ. Hai đoạn kinh văn quan trọng nhất trong Vô Lượng Thọ Kinh, đoạn thứ nhất là phẩm thứ sáu, là 48 nguyện của Phật A Di Đà, tín nguyện kiên định đã thành tựu nên thế giới Cực Lạc. Từ 32 đến 37, sáu phẩm kinh văn này hoàn toàn giảng về nhân quả báo ứng, là giảng về tình hình cuộc sống trong thực tế hiện nay của chúng ta. Chúng ta phải hiểu thế gian này tại vì sao mà khổ như vậy, khổ từ đâu mà ra, thay đổi thế nào, trong kinh văn đều cung cấp cho chúng ta rất nhiều tài liệu tham khảo.

Vì vậy lúc thành lập Tịnh tông học hội ở Mỹ, chúng tôi liền chọn hai đoạn kinh văn này làm hai thời khóa tụng của chúng tôi. Khóa tụng sáng là phẩm thứ sáu, chúng ta nên nhớ là phải phát ra lời nguyện giống như Phật A Di Đà. Khóa tụng tối là đọc tụng kinh văn của sáu phẩm kinh văn, từ phẩm 32 đến phẩm 37, khiến chúng ta nỗ lực phản tỉnh, để khởi tâm động niệm, lời nói việc làm suốt một ngày, liệu có làm trái với lời dạy của Phật Đà chăng, phải sám trừ nghiệp chướng, phải sửa và làm mới mình. Vì thế hai phần này là hành môn, chúng ta học được bộ kinh này cần phải ứng dụng vào thực tế cuộc sống.

Cổ nhân nói *“hành hữu bất đắc, phẩn cầu chư kỳ”*, đây chính là sửa đổi làm mới mình. Thâm tín tích thiện sẽ có nhiều niềm vui, tích ác thì sẽ có tai ương, nhân quả báo ứng không sai chút nào. Vì vậy câu đầu tiên trong kinh văn nói *“thế nhân”*, đây là người thế gian này, mọi người đang tranh giành nhau, tranh giành gì? *“Bất cấp chi vụ”*, việc

không quan trọng. Không quan trọng là gì? Danh văn lợi dưỡng, không quan trọng. Thế cái gì là quan trọng? Việc lớn sanh tử mới là quan trọng. Chúng ta thân người, nếu như trong suốt cuộc đời này vĩnh viễn thoát khỏi lục đạo luân hồi, đây là đại sự, vĩnh viễn không ở trong lục đạo để chịu đựng những sự dày vò, tạo những tội nghiệp này, đây là đại sự.

Người được giác ngộ, họ đặt hết tâm niệm vào đây, họ không cầu danh văn lợi dưỡng trong thế gian này. Nhất định, chắc chắn họ sẽ làm được “*Đối với người không tranh, đối với thế gian không cầu*”. Quý vị xem Đức Phật Thích Ca Mâu Ni lúc còn tại thế là tấm gương tốt nhất cho chúng ta. Ngài là vương tử, phụ thân ngài là Quốc vương, ngài là con trưởng, thái tử, nếu như ngài không xuất gia, ngài sẽ kế thừa vương vị. Nhưng ngài không cần làm vua, cuộc sống vinh hoa phú quý trong chón cung đình đều vất bỏ hết, đi hành khất, sống cuộc đời của một vị khổ hạnh tăng, tại vì sao? Vì an lạc tự tại, điều này người thế gian này không hiểu được. Không có ưu lo, không có trần trở, không có phiền não, như thế thật tự tại, vì thế thân tâm khoẻ mạnh, an vui vô cùng. Sự nghiệp cả đời của ngài là gì? Dạy học. Vì vậy người thật sự có trí tuệ nhất, sự nghiệp mà họ chọn suốt đời đều là dạy học. Tất cả những người sáng nghiệp ra tôn giáo trên cả thế giới này, đều là người thông minh nhất, là người trí tuệ nhất, toàn chọn con đường dạy học.

Vì vậy hai chữ “*tôn giáo*” do người Nhật Bản đưa ra, rồi mới từ Nhật Bản truyền sang Trung Quốc. Tôi nói lúc đó đem tôn giáo nước ngoài dịch ra tiếng trung, người Nhật Bản này rất có trí tuệ, bởi vì ý nghĩa của hai chữ tôn giáo này quá hay. “*Tôn*” có 3 ý nghĩa: là chủ yếu, là quan trọng, là tôn sùng. “*Giáo*” cũng có ba ý nghĩa: giáo dục, dạy học, giáo hoá. Nếu như ba nghĩa hợp lại chính là giáo dục chủ yếu, quý vị không thể không tiếp nhận. Dạy học quan trọng, giáo hoá tôn sùng. Cái danh nghĩa này, ý nghĩa của danh từ này, đi khắp toàn thế giới, bất cứ tôn giáo nào cũng đều chấp nhận, không có phản đối.

Mười mấy năm nay tôi đã đi đến rất nhiều nơi trên thế giới, tiếp xúc với rất nhiều rất nhiều tôn giáo. Đem ý nghĩa của hai chữ Tôn giáo này giảng cho họ nghe, họ đều vỗ tay tán thưởng, đều thừa nhận giáo dục này là giáo dục quan trọng. Đúng vậy, người sáng lập ra tôn giáo buổi sơ khai là người dẫn đầu Tôn giáo đúng nghĩa, nó bị biến chất là chuyện của sau này, chứ không phải lúc đầu. Nếu giống như Tôn giáo bây giờ, đây là dạng mê tín, đâu có truyền được lâu như vậy? Đâu có được nhiều người tín ngưỡng như vậy, nỗ lực học theo họ? Về việc này chúng ta chắc chắn phải suy nghĩ cẩn thận.

Năm ngoái tôi đến thăm Vatican và tòa thánh, chúng tôi tổ chức hai lần hội nghị, suốt hai ngày, hoạt động ở tòa thánh hai ngày, Giáo chủ Đào Nhiên đại diện Giáo Hoàng giao lưu với chúng tôi. Vấn đề thảo luận là những vấn đề mà trước đây chưa từng được đề cập. Thứ nhất là vấn đề về bản thân tôn giáo, giáo chủ Đào Nhiên nói báo cáo cho

chúng tôi nghe. Họ có điều tra, trong tất cả các tôn giáo chỉ có thiên chúa giáo là có tổ chức, có tổ chức hành chính, tôn giáo khác đều không có.

Phật giáo hoàn toàn không có tổ chức, tính chất của Phật giáo giống như cách dạy học tư thực thời cổ đại vậy, ngay cả chế độ cũng không có. Dạy học tư thực, chỉ có một giáo viên, thầy giáo là Phật Thích Ca Mâu Ni, còn lại Bồ Tát, Thanh Văn đều là học sinh. Bồ Tát là học sinh lớp cao cấp, Thanh Văn là học sinh lớp trung cấp, giống như chúng ta là học sinh lớp nhỏ. Dạy học tư thực, không có bất cứ tổ chức nào, nhiều nhất cũng chỉ là một lớp cử một người đứng đầu. Người đứng đầu chính là lớp trưởng như cách gọi hiện nay, chính là lớp trưởng một lớp, không còn có tổ chức khác nữa, vì vậy Phật pháp là giáo dục thuần túy.

Họ còn nói với tôi, theo thống kê điều tra của mười mấy năm gần đây, tỉ lệ tôn giáo tín ngưỡng trên toàn thế giới mỗi năm mỗi ít. Vì thế mà họ vô cùng lo lắng, nếu tiếp tục như vậy, hai mươi năm, ba mươi năm về sau, người tín ngưỡng tôn giáo trên toàn thế giới này sẽ chẳng còn mấy người nữa, có thể nói tôn giáo ắt sẽ biến mất khỏi thế gian này thôi.

Lúc đó phát biểu của tôi là đưa một số kiến nghị nhằm vào vấn đề này đây. Tôi nói mới đầu Moses sáng lập tôn giáo, Giê Su sáng lập tôn giáo, trên thực tế Moses và Giê Su là người một nhà. Ba tôn giáo trên thế giới này, đạo Do Thái, đạo Thiên Chúa, đạo Cơ Đốc, kinh điển mà họ y cứ đều là Kinh Thánh, tức là Tân Cựu Ước. Đạo Do Thái tuân thủ Cựu Ước, Cơ Đốc giáo tôn sùng Tân Ước, Thiên Chúa Giáo tôn sùng Tân Cựu Ước, vì vậy trong thực tế là nhất gia tam phái.

Có một lần lúc tôi ở Singapore, Nam phi có một số tín đồ kiên thành tôn giáo, họ đều là người Châu Âu, đến Singapore để tham quan, đến phỏng vấn tôi. Trong khi chúng tôi cùng nhau ăn cơm họ đặt câu hỏi để hỏi tôi rằng: pháp sư, ông có suy nghĩ gì về ba loại tôn giáo này? Đó là Do Thái giáo, Thiên Chúa giáo và Cơ Đốc giáo. Tôi nói: tam giáo của các ông là người một nhà, nhưng mà một nhà có ba phái. Họ nói: ba phái nào? Tôi nói: Do thái giáo là phái của Hoàng thượng, Thiên chúa giáo là phái của Hoàng hậu, Thánh mẫu Miryam, Cơ đốc giáo là phái của Thái tử. Họ nghe xong đều cười phá lên, lối ví dụ của ông rất tuyệt, ví dụ quá hợp lý. Là đúng như vậy không phải giả. Nếu ba phái của họ hợp lại, tín đồ trên toàn thế giới này hơn hai tỷ, chiếm đại đa số!

Quý vị xem Liên Hiệp Quốc có thống kê, năm nay vào khoảng tháng 10, nhân khẩu trên toàn thế giới đột phá đến 70 ức, họ hợp lại dự tính khoảng có 25 ức, chiếm đại đa số. Ngoài ra có một tôn giáo lớn khác đó là Islam giáo, đạo hồi. Bản thân Hồi giáo nói là tín đồ trên toàn thế giới có 1,7 tỷ, vậy tôi đưa ra một dự đoán khá cứng nhắc, có lẽ có khoảng 1,5 tỷ người. Quý vị thấy 1,5 tỷ cộng thêm 2,5 tỷ người trong tam giáo của họ, là 4 tỷ. Phật giáo trên toàn thế giới chưa đến 700 triệu, có lẽ hơn 600 triệu, không đến 700 triệu, cũng là nhiều rồi, lượng tín đồ trong các tôn giáo khác không nhiều

như vậy. Vì vậy nếu như tính cả năm tôn giáo bao gồm cả Phật giáo, nếu như là 4 tôn giáo không bao gồm Phật giáo, thì số người tín ngưỡng dần dần giảm xuống.

Tôi nói hỏi đầu người sáng lập ra tôn giáo, dựa vào đâu để nhiều người tôn sùng họ như vậy, học tập theo họ, sức hút của họ ở đâu. Chúng ta liệu đã nghiêm túc nhìn nhận đánh giá, và quan sát chăng? Tôi nói những người như họ nếu như nói theo cách nói hiện nay, là nhà giáo dục xã hội, đâu có ai không giảng kinh dạy học! Moses dạy học hơn 20 năm, Giê su dạy học ba năm bị người khác hại chết, nếu như mà ngài không bị bức hại, tôi chắc chắn rằng ngài sẽ suốt đời dạy học. Mohammed dạy học hai mươi mấy năm, Phật Thích Ca Mâu Ni dài nhất là 49 năm, đều là dạy học.

Nhưng mà, trong dạy học của họ đều có một chủ thể của vũ trụ, như Cơ đốc giáo gọi là Thần, là thượng đế; Trong Islam giáo gọi là Allah, là Chân chủ. Trong Phật giáo không có, trong Phật giáo tôn trọng những vị thần này, tôn sùng, chắc chắn không hề khinh thường.

Đức Phật trong Phật giáo là người giác ngộ, vì thế Phật của Phật giáo, Bồ Tát, A La Hán là danh xưng của học vị, họ không phải là người chi phối vũ trụ, không phải là ý nghĩ này. Vì thế Phật giáo không hề có liên quan đến chính trị, không có màu sắc của chính trị. Quý vị thấy Phật Thích Ca Mâu Ni giới thiệu cho chúng ta thế giới Cực Lạc, Thế giới Cực Lạc không có quốc vương, không có thượng đế. Thế giới Cực Lạc nếu quý vị lưu tâm quan sát giới thiệu, trong thực tế nó là một cơ cấu của giáo dục, giống như hiện nay chúng ta gọi là học viện Phật giáo, nó có tính chất như vậy.

Trong thế giới này chỉ có hai dạng người: Thứ nhất là giáo viên, chỉ có mình Phật A Di Đà Phật, học sinh là chư vị Bồ Tát vãng sanh, Thanh Văn, thiên nhân, lục đạo chúng sanh, tất cả đều là học sinh. Nó hoàn toàn khác với tôn giáo thông thường, tôn giáo thông thường đúng là có một vị thần cai quản, Phật giáo không có.

Trong Phật giáo có triết học, có khoa học. Khoa học và triết học đúng là giống như tiên sinh Đông Phương Mỹ từng nói là đỉnh cao nhất của thế giới. Bộ phận khoa học này, những nhà vật lý học cận đại, những báo cáo nghiên cứu của họ hầu như giống với những gì trong kinh Phật giảng, đây chứng tỏ rằng ba ngàn năm trước, thành tựu về khoa học hiện nay Phật đã biết hết.

Vấn đề mà khoa học và triết học đến ngày hôm nay vẫn chưa giải quyết được, chính là bản thể của vũ trụ rốt cuộc là gì, không ai có thể nói rõ được. Nhưng điều này trong kinh Phật đã giảng rất rõ ràng minh bạch. Rốt cuộc vũ trụ nó như thế nào? Sinh mệnh rốt cuộc là gì? đều được giải thích rõ ràng, đây rõ ràng là điều mà khoa học, triết học chưa thể đạt đến, vì thế đây là một môn học vấn lớn, điều mà họ cầu là trí tuệ. Bởi thế suốt một đời Đức Phật dạy học là lấy trí tuệ làm trung tâm, làm chủ đề, chính là bát nhã.

Phật Thích Ca Mâu Ni dạy học suốt 49 năm có thể chia thành 4 giai đoạn, giai đoạn thứ nhất giống như dạy tiểu học 12 năm, gọi là A Hàm. Giảng về điều gì? hoàn toàn giảng về đạo lý làm người, quý vị làm sao thành một người tốt, vì thế đây là cơ sở. Không thể làm người tốt, quý vị làm sao thành Phật, làm sao thành Thánh thành Hiền được. Sau 12 năm thì thăng lên đến Phương Đẳng, Phương Đẳng ví như trung học, 8 năm. Sau Phương Đẳng là 22 năm Bát Nhã, chúng ta biết rằng đây là hạt nhân, đây là trí tuệ, thời gian 22 năm. Suốt 49 năm giảng kinh dạy học, phần này chiếm hết 22 năm, quý vị sẽ biết đây là trọng tâm của Phật pháp. Tám năm cuối cùng là Pháp Hoa, chúng ta biết đó là nghiên cứu sở. Pháp Hoa, Hoa Nghiêm đều thuộc về nghiên cứu sở, đích thị đã đạt đến quả vị Phật, tức là lấy được học vị cao nhất. Thành Phật là học vị tiến sĩ, Bồ Tát là học vị thạc sĩ, A La Hán là học vị cử nhân. 49 năm của ngài chia thành 4 giai đoạn, giống như mở trường dạy học, từ nhỏ dần dần phần đầu lên cao. Suốt đời theo đuổi nghề dạy học.

Trong số học sinh, hồi đó có 16 người là đại quốc vương, đều là học sinh tại gia của Phật Thích Ca Mâu Ni. Nếu như ngài muốn xây một trường học rất dễ, đó là điều mà quốc vương nào cũng có thể làm được, bản thân gia đình ngài cũng có thể làm được, phụ thân của ngài là Quốc vương, làm sao lại không xây được? Vì sao ngài lại không? Ngài không cần, không sống một nơi nhất định, hôm nay ở nơi này, ngày mai ở nơi khác, ngài sống đời sống du mục, ở nơi nào? Ở trong rừng, gần sông suối, đâu có phong cảnh đẹp thì đến đó, không ở nhất định một nơi. Ăn cơm, ngày ăn một bữa, ngủ ở dưới cây, quý vị thấy thật tự tại.

Khất thực, quả đúng là “*nhất bát thiên gia phạn*” (bát cơm ngàn nhà). Bởi thế nếu nói đến cộng sản, thì Phật Thích Ca Mâu Ni là người lãnh đạo cộng sản. Ngài có một tăng đoàn, thời đó đi theo và không rời xa ngài trong thời gian dài, trong kinh ghi lại là có 1255 người, mỗi một người đều ra đi khất thực, đây không phải gọi “*bát cơm ngàn nhà*” sao?

Khất thực không phải là bản thân xin được là ăn, không phải. Tôi khất thực được những đồ ăn ngon, quý vị khất được thức ăn dở dở, vậy là không bình đẳng. Sau khi khất thực xong, đi khất thực, bình bát có nắp đậy lại, rồi trở về dưới rừng cây, đem tất cả thức ăn đổ vào một chỗ, trộn lại cho đều, ăn bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu. Đây là cộng sản thật sự, rất bình đẳng, không có khác biệt. Vì vậy trong bình bát của mỗi một vị sư đều là “*cơm ngàn nhà*”, đây không phải là từ so sánh, đây là sự thực. Vì vậy tăng đoàn là bình đẳng, tăng đoàn quả đích đã thực hiện được chủ nghĩa cộng sản, đó là sự thật, nó không phải là giả.

Quý vị thấy, Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta thế giới Cực Lạc, thế giới Cực Lạc là cộng sản, thế giới Cực Lạc hầu như không có tài sản tư nhân. Nhưng mà tất cả mọi vật chất đều ứng niệm mà hiện ra, quý vị nghĩ gì chúng đều xuất hiện, không cần nữa,

không cần thì không có nữa, vì vậy không cần thu nhặt. Nơi cư trú chính là một căn phòng lớn, hoàn toàn trống rỗng, muốn cái gì có cái đó, khi có khách đến, đến bao nhiêu người thì sẽ có bấy nhiêu chỗ ngồi, khi khách về rồi thì chỗ ngồi không còn nữa. Nói theo cách hiện nay, đây chính là chủ nghĩa cộng sản lý tưởng.

Lúc Phật Thích Ca Mâu Ni còn tại thế, tăng đoàn của ngài đúng là tập đoàn cộng sản thực sự. Vì vậy sau khi truyền đến Trung Quốc, tu viện của Trung Quốc đúng là thực hiện theo chủ nghĩa cộng sản, không có tài sản tư nhân, tất cả đều của chung, tất cả mọi cúng dường đều là của công cộng. Vì thế trong tu viện gọi là “*vật thường trú*”, vật thường trú là của công cộng, không phải thuộc về bất cứ cá nhân nào. Với chế độ này mọi người yên tâm tu hành, không có tranh luận gì.

Vì vậy Phật, các tôn giáo đều là dạy học, vì thế mới có nhiều người kính ngưỡng, học tập, đem những điều dạy học truyền lại cho đời sau, có thể truyền mấy trăm năm mấy ngàn năm. Nếu như hồi đó những người này chỉ chuyên môn cầu nguyện, chuyên môn tổ chức kinh sám phật sự trong phật môn, đây đều thuộc về cầu nguyện, chắc chắn không truyền lại được, đã mất từ lâu, đó là điều không thể.

Quý vị nói tôn giáo có không, tôi tin tưởng rằng hồi đó chắc chắn có, hơn nữa rất nhiều, nhưng cầu nguyện đều không thể truyền được lâu dài. Khoa học càng phát triển, chúng càng không thể tồn tại, thế nhưng khoa học phát triển lại có ích rất lớn đối với Phật giáo, tại vì sao? Bản thân Phật giáo là khoa học bậc cao, là triết học bậc cao.

Điều này Einstein đã từng nói rằng, cái có thể tương ứng với khoa học chỉ có Phật giáo. Thực ra mỗi một tôn giáo mặc dù đều tôn sùng một vị chân thần giữa vũ trụ, hiện nay những tôn giáo cao cấp này nói rằng chân thần không phải người. Họ không có hình dạng, họ tồn tại, nói họ là linh, cách nói này nói có lý. Trong Phật pháp gọi là tự tính, pháp tính. Người Trung Quốc gọi là bản tính, lão tổ tông nói là tánh người vốn thiện bản, đó chính là thần, chính là linh, chỉ khác cách dùng danh từ mà thôi. Người nước ngoài nhân cách hoá điều này. Trung quốc và Phật giáo không có, gọi nó là tự tính, là pháp tính, nó là bản thể của vũ trụ vạn hữu.

Cách nói này của Phật giáo, hiện nay khoa học triết học vẫn chưa thể chứng thực được, nhưng mà Phật giáo nói về a lại da đã được họ phát hiện, đây là điều đáng khâm phục! Phát hiện ra A lại da đồng nghĩa nói rằng trong Phật pháp có một nửa điều họ hiểu được, nửa này là rất rõ ràng, vậy còn nửa kia là bí ẩn mà họ chưa biết được. Vì vậy những nhà khoa học này, trong Phật pháp chúng ta có thể gọi họ là Bò Tát, họ đến được quả vị Phật vẫn còn một đoạn đường rất xa.

Đoạn văn này trong kinh: “*Hựu đoạn thủ minh thứ độ chúng sanh phổ giai ưu não, khuyến linh yếm ly*”. “*Phổ*” là phổ biến, mọi chúng sanh trên trái đất phổ biến đều có ưu lo, đều có phiền não. “*Yếm ly*” là cái gì? Rồi xa ưu lo phiền não, không ưu không

lo, không phiền không náo, thì phước báo của nhân thiên quý vị mới đích thực hưởng thụ được. Việc này hoàn toàn không liên quan đến địa vị, không liên quan đến tài phú.

Đương thời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni thể hiện cho chúng ta thấy, đoàn thể này của ngài, mỗi ngày đều dạy học, mỗi ngày học tập. Các đệ tử ngày ngày đều cùng nhau chia sẻ, không ưu không phiền, như trước đây ông Đông Phương Mỹ nói: “*Hưởng thụ cao nhất của đời người*”.

Người đọc sách ngày xưa ngưỡng mộ niềm vui của Khổng Nhan, Khổng là Khổng Tử, Nhan là Nhan Hôi, điều mà Khổng Tử và Nhan Hôi ngày xưa biểu hiện là gì? An lạc của nhân sanh, cũng chính là biểu hiện cái vô ưu vô phiền, mọi người nhìn đều ngưỡng mộ, cả hai đều không có địa vị trong xã hội, không có của cải, Khổng tử là dân thường, sự khó khăn trong cuộc sống vật chất của Nhan Hôi, trong số những đệ tử không có ai khổ bằng ông.

Phu Tử nói ông “*đan thực biểu ẩm*”, “*đan thực*” là gì? Dùng tre đan thành bát, xới cơm vào bát tre, không có bát cơm. “*Biểu ẩm*”, là gáo quả bầu, dùng múc nước uống, không có ly. Quý vị hình dung cuộc sống vật chất của ông khổ đến mức độ nào, thế nhưng suốt ngày đều vui vẻ, chúng ta nói hạnh phúc an vui. Những học trò khác của Phu tử không thể nào so sánh với Nhan Hôi được, Nhan Hôi vui cái gì? Vui với đạo! Ngày nào cũng học tập, ngày nào cũng có linh hội, vui vì điều này.

Vì vậy trong Phật môn các bậc đại đức thường nói: “*Mùi thế gian không nồng nàn bằng pháp vị*”, thế là thế gian danh văn lợi dưỡng, niềm vui của sự hưởng thụ này nếu đem so với Phật pháp, không thể so được. Phật pháp không có gì cả, nhưng nó có niềm an vui chân thật, niềm vui này từ trong tự tính hiển lộ ra, giống như nước suối, nó tuôn chảy ra ngoài.

Niềm vui của người thế gian là sự kích thích từ bên ngoài, vì thế sự kích thích của danh lợi, dường như đạt được thì rất vui, nhưng mất đi thì âu lo. Sống trong môi trường được mất vô thường đó, đạt được thì vui mừng, rồi sợ mất đi, vì vậy họ có âu lo. Họ giữ gìn bằng cách nào, liệu có thể giữ được không? Giữ không được, tại vì sao? Thân mạng có hạn, khi quý vị chết không mang theo được, vì vậy họ khổ não vô biên. Trong Phật pháp, trong giáo dục của Thánh hiền, không có những thứ này, họ rất coi nhẹ vật chất, vì vậy môi trường bên ngoài không hề ảnh hưởng đến sự vui vẻ thanh tịnh của họ, đây gọi là niềm vui chân thật, không phải đến từ bên ngoài.

Vì vậy đoạn này nói với chúng ta rằng người thế gian đã dùng tâm sai. Phật nói rất viên mãn, giảng giải vô cùng tường tận, là câu tổng cương thứ nhất: “*Cùng tranh giành những nhiều không cần thiết*”, “*Việc*” ở đây này chính là việc thế gian, điều mà quý vị làm hàng ngày. “*Chỉ người thế gian cùng tranh nhau những công việc không cấp bách*

của thế tục, không coi trọng việc đại sự cần thiết của bản thân”, việc đại cần thiết của bản thân, phải dùng một câu tục ngữ mà giảng, cái gì là đại sự? Không sanh không diệt.

Quý vị thấy Tần Thủy Hoàng làm Hoàng đế, còn muốn tìm thuốc trường sanh bất lão, tại vì sao? Ông hiểu được thứ này rất quan trọng, năm đó liền phái Từ Phúc dẫn theo 500 trai trẻ, đến biển đông để cầu thần tiên, tìm thuốc bất tử, lần đi này họ không trở về nữa.

Chúng tôi giảng kinh dạy học ở Nhật Bản mười mấy ngày, có người xuất gia vùng đó đến hỏi tôi, họ nói Từ Phúc đem theo trai gái khoẻ mạnh đến đất Nhật Bản, liệu chuyện này có thật chẳng? Tôi nói có, trong lịch sử Trung Quốc có ghi chép lại, đây không phải là giả, là thật. Vì thế điều này là “*việc cấp bách*”, có thật là có bất sanh bất tử chẳng? Có thật, chỉ là quý vị không biết, nếu quý vị biết thì sẽ buông bỏ âu lo này, mỗi một người đều bất sanh bất tử. Quý vị phải biết, sanh tử là gì? sanh tử là nhục thể, nhục thể chắc chắn có sanh có tử, sao lại không chết? linh tính là bất sanh bất diệt.

Quý vị thấy đó, điều mà gần đây chúng tôi nhìn thấy là hồn nhập, ở nước Mỹ có, ở Australia có, ở Úc châu có, ở Nhật bản cũng có, tôi liền hỏi họ có chẳng? Có. Đó không phải đã chứng minh rồi sao? Điều là những linh hồn trước đây, có một số là của mấy ngàn năm trước, là cổ nhân, hồn họ nhập không phải chứng tỏ họ còn tồn tại sao? Điều này chúng ta nên bình tĩnh khách quan để quan sát, để tư duy, đối diện với hiện tượng này, hiện này càng ngày càng nhiều.

Thông tin họ tiết lộ chúng ta nhất định phải có trí tuệ để phân biệt, nếu hợp tình hợp lý chúng ta có thể tham khảo. Nhưng chúng ta không thể nghe theo sự sắp đặt của họ, nếu họ bảo chúng ta làm cái gì, đây là rất nguy hiểm.

Tôi luôn nhớ về điều mà hồi xưa Chương Gia đại sư nói với tôi, bởi vì hồi đó tôi luôn luôn nghi ngờ. Hồi nhỏ tôi ở Phúc Kiến, kháng chiến vừa mới nổ ra, tôi đến Phúc Kiến một năm trước khi kháng chiến nổ ra, sống ở Phúc Kiến 8 năm, học tiểu học. Tôi ở Phúc Kiến nhìn thấy lên đồng, lên đồng ở Phúc Kiến rất phổ biến, hầu như những gia đình bậc trung đều treo sa bàn đầu rồng, cái ki này, dùng viết chữ trong sa bàn. Gia đình bậc trung trở lên, nơi thờ tự ở chính giữa, có điều gì khó khăn đều mời họ đến chỉ thị.

Chúng tôi hồi nhỏ rất hiếu kỳ, học sinh nhỏ lớp hai, ba, đều chen nhau đến đó để xem, xem họ viết, họ viết chữ rất chỉnh chu, chữ họ viết chúng tôi đều đọc được. Người nào đến phụ giúp? Điều là người không biết chữ, gánh nước, bán củi.

Đại sư Huệ Năng chính là tiêu phu, bởi vì vào thời đó ở trong thành phố không có nước máy, không có bếp ga, vì vậy nấu lò. Củi có tiêu phu lên núi chặt đem về thành thành phố bán. Nước cũng như vậy, họ đi đến hồ ngoài thành phố để gánh nước, gánh một đôi nước, gánh lên thành phố để bán. Cuộc sống rất khổ cực, đều không biết chữ,

tìm những người này, còn có người phu kéo xe nữa, đều tìm những người này đến phụ, cần hai người như vậy.

Họ dùng một cái ki, cái ki để viết chữ, một bên một cái, hai người nâng lên, chữ viết ra quả thực đều rất ngay hàng thẳng lối. Chúng tôi đứng bên cạnh đều đọc được, một tiếng đồng hồ đại khái viết mấy chục chữ, họ viết rất chậm.

Lúc tôi đến Đài Loan, họ còn mời tôi đến chỗ lên đồng để xem, nhìn thấy cái đó tôi liền nghi ngờ, họ là người chuyên môn lên đồng, người khác nhảy họ không nhập, chỉ có chuyên một người. Hơn tốc độ nhập rất nhanh, tôi xem một tiếng đồng hồ, tôi không nhìn thấy chữ gì, trong miệng họ niệm niệm ra tiếng, bên cạnh chuyên môn có người ghi lại. Tôi liền đem sự việc này nói với Chương Gia đại sư, tôi nói khi tôi xem ở Phúc Kiến tôi rất tin, người xem lên đồng ở Đài Loan, tôi nghi ngờ.

Chương Gia đại sư liền đem sự việc này nói với tôi, ông nói Thanh triều mất nước là vì điều này. Tôi hỏi tại vì sao? Từ Hy Thái hậu tin tưởng. Triều Thanh vào những năm thời kỳ đầu dựng nước, năm xưa những vị đế vương khi gặp chuyện khó khăn hỗn loạn không thể giải quyết được, đều thỉnh giáo bậc cao tăng đại đức. Vì thế đều phong làm quốc sư, trong Nho Thích Đạo đều có quốc sư, những người này thường xuyên giảng kinh dạy học trong chôn cung đình.

Sau khi biết được những chuyện này tôi đều rất ngạc nhiên, vì thế tôi có được bộ Tứ Khố Toàn Thư liền lưu ý, quả nhiên không sai. Sự việc mà Tứ Khố Toàn Thư sưu tập có giảng nghĩa của dạy học cung đình, tôi liền mở ra xem xem, tứ thư ngũ kinh họ đã dạy như thế nào? Họ giảng những điều gì? Những giảng nghĩa này đều lưu lại trong Tứ Khố, vì thế họ đều thỉnh giáo những chuyên gia học giả này_ theo cách nói hiện nay, đến để giải quyết vấn đề.

Nhưng mà Từ Hy bà đã phê bỏ hết chế độ mà tổ tông lưu giữ lại, bà không cần, không mời người vào trong cung đình để giảng kinh dạy học nữa. Bà tin vào lên đồng, tin quỷ thần, nên đã mất nước, điều này vô cùng có lý. Sự việc lớn này lão tổ tông trong mấy ngàn năm trước đã đưa ra cảnh báo, không thể tin tưởng vào quỷ thần, họ đúng là có, họ không phải là giả. Chuyện nhỏ nhặt, sự việc rất gần, họ nói rất đúng rất chính xác, vì thế quý vị tin tưởng họ. Nhưng việc lớn, sự việc của mấy năm sau, họ nói lung tung, sau khi họ nói xong, nếu quý vị xảy ra chuyện thì tìm họ không ra, họ không chịu trách nhiệm.

Vì vậy cái đạo lý này phải hiểu cho rõ ràng, phải minh tường. Chúng ta ứng phó với mọi vấn đề, đều phải dựa vào giáo huấn trong kinh điển, lời dạy của Thánh hiền. Kinh điển Thánh hiền hướng dẫn dân tộc đất nước chúng ta năm ngàn năm, chưa bao giờ loạn, Đế vương cuối đời phần lớn đều không có tin vào những thứ này, tự cho mình là thông minh, họ mới xảy ra chuyện.

Giống như ông Phương Đông Mỹ nói với tôi, ông nói Triều Chu nếu như tử tôn đời này đến đời kia đều có thể giữ được quy tắc của họ, chế độ của họ, đây chính là nói đến Chu Lễ, thì hiện này vẫn là triều Chu, chúng ta tin tưởng, sao lại mất nước? Không tin vào lời dạy tổ tông, tự cho mình thông minh, bởi thế nên mất nước. Vì thế những đạo lý này không thể không biết, chúng ta học Phật chắc chắn không mê tín, những hiện tượng này quả thực là có. Hồn ma đương nhiên có thiện cũng có bất thiện, cũng có rất thành tâm đến giúp quý vị, cũng có đến lừa gạt quý vị, quý vị phải cẩn thận.

Đối với người bình thường mà nói, đến lừa quý vị nhiều, thành tâm thành ý với quý vị ít, tại vì sao? Tâm quý vị thành, thì cảm nhận được có hồn ma thành tâm thành ý đến giúp quý vị. Tâm quý vị tà, bất chánh, thì sẽ có một số ác quỷ ác thần đến giúp đỡ quý vị làm điều ác.

“*Nhân đồng thử tâm, tâm đồng thử lý*”, tâm của chúng ta phải chánh, thì ác thần ác quỷ họ sẽ không dám đến, họ xấu hổ không dám đến. Quý vị tâm tà, thì dễ bị nhập vào là làm theo, tại vì sao? Vì chí đồng đạo hợp với họ. Vì thế nhân tâm chánh là có chánh khí, cái chánh khí này khiến cho tà quỷ yêu ma quỷ quái nhìn thấy đều lẩn trốn, vì thế người không thể không có chánh khí, người không thể không có thiện tâm.

Ở đây Đức Phật nói với chúng ta rằng, hai câu ở trước là nói lên tôn chỉ của phẩm này.

“*U thử kịch ác*”, kịch ác là đại ác, đại ác dẫn đến khổ đau, ở đây còn phải độc hết tâm lực để làm, còn phải ngày ngày ra sức tạo nghiệp, họ làm những việc này. “*Dĩ tự cấp tế*”, cho rằng bản thân đang hưởng thụ.

Chúng ta xem chú giải của Niệm lão: “*Không biết vô thường tấn tốc, sanh tử là việc lớn*”, đây mới gọi là đại sự, vô thường tức là nói về thời gian. Thế gian này thứ gì là quan trọng nhất đối với chúng ta? Thời gian là quan trọng nhất, không nên uổng phí. Phải thật sự nắm chắc, không sợ khó, không sợ khổ, từ xưa đến nay chưa có ngoại lệ, phải nhất định có một phương hướng, một mục tiêu, quý vị nỗ lực đi làm 10 năm, chắc chắn thành công. Trong Học Ký có nói rằng, “*bảy năm thành tựu nhỏ, mười năm thành tựu lớn*”, Phật pháp lấy “*mười*” tượng trưng cho sự “*viên mãn*”, 10 năm là có đại thừa giáo. Bất luận là học thuật gì, nếu quý vị chuyên sâu vào một môn, đều có thể trở thành học giả hàng đầu thế giới.

Những nhà khoa học, triết học nước ngoài cũng như vậy, họ đều là suốt đời đi theo một chuyên môn, trở thành người đầu ngành. Nếu như học nhiều thì sẽ bị tạp, hoặc như là quá đam mê với ngũ dục lục trần, quý vị không chuyên tâm, thì không thành công việc gì cả, cho dù có học 10 năm đi nữa, cũng không có cái gì nổi trội, nghĩa là không có nổi danh thiên hạ.

Phật nói, lão tổ tông của chúng ta cũng nói, Phật nói “*nhất môn thâm nhập, trường thời huân tu*”; lão tổ tông nói “*giáo chi đạo, quý dĩ chuyên*”, dạy học nhất định phải chuyên, chuyên sâu, nhất là Phật pháp giảng rất hay, một môn giỏi môn môn đều giỏi, đây là thật chứ không phải là giả.

Giáo dục hiện nay phiền phức là ở chỗ này, từ mẫu giáo đã phải học nhiều môn nên lẫn lộn mất rồi, học loạn rồi, môn nào cũng đều biết một chút kiến thức, không có môn nào tinh thông. Vì vậy phương pháp dạy học kiểu này, chúng ta không nói đến cái khác, chỉ đơn giản nói về phương pháp, phương pháp này không hay.

Năm 2007, có một vị giáo sư của khoa Hán Học đại học Cambridge đến HongKong thăm tôi, chúng tôi đã nói chuyện với nhau rất lâu, một ngày 3 tiếng, trong hai ngày chúng tôi đàm đạo 6 tiếng đồng hồ. Ông vô cùng có thành ý, ông tên là giáo sư David McMullen, tôi cũng rất cảm kích ông ta.

Ông mời tôi đến Luân Đôn mở một học đường, mở một học đường, còn về tên gọi ông đã nghĩ ra rồi, gọi là Đại thừa Phật học, học đường này thuộc về đại học Cambridge. Tôi rất cảm kích ông, đại học Cambridge xếp hạng thứ ba trên toàn thế giới, trường nổi tiếng, sau đó tôi nói với ông, tôi không thể đi. Ông hỏi tôi vì nguyên nhân gì? tôi nói Cambridge tôi đã đến tham quan rồi, đại học Luân Đôn, Oxford tôi đều đã đến thăm rồi. Tôi nói trong khung quy chế của trường các ông nếu thêm tôi vào, tôi không thể tiếp nối được, vậy tôi không thể dạy cái gì được, tôi không thể dạy. Phương pháp sắp xếp môn học của họ tôi cũng không tán thành.

Ông nói, thế ngài dạy bằng phương pháp gì? Tôi nói: tôi không có phương pháp, lão tổ tông của tôi có phương pháp. Ông vừa nghe đến từ lão tổ tông, liền nghểnh tai lên hỏi, họ là nhà hán học, họ có thể thuộc tứ thư, chúng tôi không thể bằng họ, ông hỏi thế lão tổ tông dùng phương pháp gì? Tam Tụng Kinh đọc qua chưa? Đọc rồi. Tam Tụng Kinh ông có thể thuộc, tôi nói tám câu đầu của Tam Tụng Kinh, là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất của lão tổ tông chúng tôi đối với giáo dục mấy ngàn năm của người đời sau. Ông nghe xong đứng ngẩn người ra, nguyên tắc chỉ đạo cao nhất? Đúng vậy. Tôi nói câu thứ nhất câu thứ hai, là lý niệm giáo dục cao nhất: “*Nhân chi sơ tánh bản thiện*”. Người làm giáo dục đầu tiên phải khẳng định, phải thừa nhận tánh người vốn thiện.

Mục tiêu giáo dục là gì? Là từ bản tánh bất thiện trở về bản thiện, như vậy là giáo dục thành công. Họ vừa nghe đã hiểu

Tôi nói giáo dục của Phật giáo, câu đầu tiên đã nói với mọi người là “*nhất thiết chúng sanh vốn là Phật*”, mục tiêu của giáo dục Phật giáo là gì? Quý vị bây giờ là phạm phu, quay trở lại đến Phật, Phật giáo giáo dục thành công rồi.

Ban đầu đã đem mục tiêu cao nhất nói cho quý vị biết, quý vị vốn dĩ là Phật. Nho giáo giảng, văn hoá truyền thống Trung Quốc nói quý vị vốn dĩ là Thánh hiền, vì thế quý vị thành Thánh thành Phật là bổn phận, không hề có gì kỳ lạ, quý vị vốn dĩ là vậy. Cái này là một chân lý cao nhất. Mục tiêu làm giáo dục của quý vị, quý vị làm giáo dục gì, quý vị dạy người người trở thành thế nào, quý vị nhìn mục tiêu đầu tiên là giải thích được rồi.

Tại vì sao cần cái mục tiêu này? Hai câu dưới đây sẽ nói rõ “*tính tương cận, tập tương viễn*”, nếu như mà không dạy, tập tính của quý vị sẽ dần dần càng ngày càng xa với bản tính, tại vì sao? Học hư rồi, quý vị vốn dĩ là đại Thánh đại Hiền, nếu như không có dạy đàng hoàng, quý vị bị tiêm nhiễm môi trường bên ngoài, đó gọi là tập tính. Vì thế tập tương viễn, tính tương cận, đây chính là lý do vì sao làm giáo dục, cái lý của nó là ở đây.

Câu thứ ba, giáo dục quan trọng, đặc biệt nhấn mạnh sự quan trọng của giáo dục, “*cầu bất giáo, tính nãi thiên*”, quý vị nếu như không dạy tốt, thì con người biến thành hư hỏng, bản tính bị ẩn mất, không phải không có, bản tính có, nhưng không có tác dụng, thói quen suy nghĩ ác này nó sẽ phát huy lớn mạnh, không ác không làm. Đây chẳng lẽ không dạy sao?

Vì thế Học Ký đề xuất “*kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên*”, khi xây dựng một chính quyền, khi xây dựng một quốc gia, việc gì là quan trọng nhất? giáo dục. Tư tưởng này ngay từ thời Trung Quốc lịch đại đến Mãn Thanh đều tuân thủ. Quý vị thấy trong triều đình, tức là trong tổ chức chính trị, dưới quyền Tể Tướng thì bộ đứng đầu tiên là Bộ giáo dục. Cũng nói là, tất cả mọi thứ đều phải phục vụ cho giáo dục, quốc thái dân an.

Bây giờ không phải vậy, bây giờ là tiền bạc đứng đầu, giáo dục xếp sau cùng, vì thế thiên hạ đại loạn, tại vì sao? Tiền bạc là thứ mà mọi người tranh giành, dạy học là việc mà mọi người nhường nhịn nhau, đây là hai vấn đề khác nhau, quý vị nói mọi người nhường nhịn nhau là tốt, hay là mọi người cố gắng giành giật nhau tốt?

Phải dạy thế nào? Hai câu dưới đây, “*giáo chi đạo, quý dĩ truyền*”, vì thế tôi nói với ông, bố trí nhiều môn học là không hợp lý chút nào. Trung Quốc thời xưa dạy học, Ấn Độ ngày xưa dạy học, đều coi trọng chuyên sâu một môn, trường thời huân tu. Tôi liền nêu ví dụ cho họ, ví dụ học Luận Ngữ, thì chỉ học một môn này, môn khác đều không cần học. Ông nói cách học thế nào? Tôi nói dạy học không phải giảng dạy, tôi là dạy học sinh học, dạy cho họ phương pháp, tài liệu tham khảo bảo họ đi tham khảo những sách nào. Lên lớp, học sinh thì học sinh tôi nghe, một tiếng đồng hồ học sinh giảng 50 phút, nói cho tôi nghe, cuối cùng giáo viên dùng 10 phút để đánh giá, đây gọi là dạy học.

Quý vị xem Học Ký, giáo viên rất thoải mái, học sinh rất vất vả, họ phải làm báo cáo trong 50 phút, họ phải đọc rất nhiều sách tham khảo, làm báo cáo hiện nay gọi là viết luận văn. Tôi nói báo cáo của em phải có chương có mục, đề cương liệt ra rồi, chi tiết phải viết ra, em lần lượt báo cáo với mọi người, giáo viên và các bạn khác đều nghe em báo cáo. Sau khi nghe xong thì nhận xét, nhận xét thì trước hết là học sinh, học sinh mà nghe báo cáo phải nói ra, cuối cùng giáo viên tổng kết lại. Cách dạy như thế, dạy học đúng là tương trợ, dạy và học tương trợ, khai thông trí tuệ!

Điều học tập quan trọng nhất, là phải làm sao đem cái tinh thần đã học tập được ứng dụng vào trong thực tế cuộc sống hiện thời của chúng ta, học xong dùng được, mới có lợi ích đúng nghĩa. Quý vị học cái không liên quan đến cuộc sống của bản thân, không liên quan đến công việc, thì gọi là học uổng công, thế thì thứ này học nó để làm gì? Học rồi đúng là hữu dụng, thì mới vui vẻ thực sự.

Vì thế tôi nói với ông ấy, nói ông về bàn với nhà trường xem liệu có thể tiếp thu tư tưởng này của tôi không. Nếu như có thể tiếp thu, vậy thì tôi chiêu sinh như thế nào, dạy học như thế nào, mọi thứ đều không được can thiệp. Học sinh của tôi 10 năm học tốt, các ông phát bằng tốt nghiệp, tôi nói tôi sẽ đến.

Ông còn hỏi tôi dạy bằng cách nào? Luận Ngữ, ông nói sách Luận Ngữ học như thế có lẽ khoảng 3,4 tháng thì đã học xong rồi. Không sai, ba, bốn tháng học xong thiên thứ hai, hai thiên học xong học thiên thứ ba, một năm có thể học 4 thiên, 10 năm học 40 thiên. Mười năm sau họ học Luận Ngữ, họ sẽ trở thành Khổng Tử thời hiện đại, người học Mạnh Tử, họ sẽ trở thành Mạnh Tử hiện đại, người học đạo, họ sẽ trở thành Lão Tử, Trang Tử, người học Phật, họ sẽ thành Phật Thích Ca Mâu Ni tái thế, đó gọi là giáo dục thành công.

Tôi nói giáo dục ngày này của các ông là học tri thức, không phải trí tuệ, học sinh đang còn tính tình nông nổi. Có điều so với học sinh bình thường thì tốt hơn, cái tố chất này phải tốt hơn nhiều, điều này tôi nhìn thấy nhiều ở các trường nước ngoài. So sánh với mức độ bình quân, học sinh của họ vượt qua học sinh các khoa bình thường, họ vẫn còn có chút thành công, chúng tôi lên lớp một tiếng đồng hồ, họ còn có thể chăm chú lắng nghe.

Hiện nay trong các khoa khác, người chuyên tâm lắng nghe giáo viên giảng, chỉ được khoảng 15 phút, sau 15 phút là không tập trung nữa. Vì thế giáo viên cũng rất thông minh, lên lớp chỉ 15 phút, 15 phút sau thì nói chuyện rồi lại kể chuyện, tại vì sao? Họ nghe giảng không vào nữa, vì thế trình độ đại học hiện nay phần lớn là đều đi xuống. Hay nói cách khác, sau này sẽ không có nhân tài nữa, xã hội này nếu không có nhân tài, xã hội làm sao chinh đốn được, vấn đề nan giải!

Giáo sư David McMullen (Mạch Đại Duy) về hưu rồi, nghe nói gần đây đại học Bắc kinh mời ông về làm giáo sư khách mời. Tôi nói với ông, khi trở về nước ghé qua Hồng Kông, chúng ta có thể đàm đạo. Cho nên giáo dục nhà trường quả là rất đang lo ngại, chất lượng như trước đây làm thế nào khôi phục, đây là một vấn đề vô cùng nghiêm trọng.

Vì thế giáo dục tôn giáo, đem vấn đề sanh tử xem là trung tâm của việc học tập, chúng ta làm thế nào để trong suốt cuộc đời giải quyết xong vấn đề này. Thế nhưng rất nhiều người lại tỏ ra xem thường vấn đề này, “*chỉ tham danh lợi*”, cái này là sai lầm, người tham danh lợi không phải không có cái khổ. “*Nên ru khổ vạn phần, không có ngày ra khỏi*”, đây chính là điều mà chúng ta thường nói lo lắng được mất, không đạt được thì cố gắng cầu cho được, có được rồi lại sợ bị mất đi, cái tâm này của họ luôn luôn nôn nóng, luôn luôn bất an, họ đâu có vui được.

“*Như Hội Sớ nói: Vật có gốc có ngọn, việc có chậm có gấp, thông thường lấy một việc đại sự làm nhiệm vụ cấp bách. Ví dụ người đi vào trong thành lớn, đầu tiên phải tìm nơi an toàn, sau đó mới làm việc, sắp xếp nơi ăn chốn ở, tối về mới có nơi ở*”. Hội Sớ là chú giải Vô Lượng Thọ Kinh của tổ sư Tịnh tông Nhật Bản, trong đó có mấy câu như thế này: “*Vật có ngọn có gốc, việc có gấp có chậm*”, đây là điều mà cổ Thánh tiên Hiền từng nói, nhất định phải nhận thức được đâu là gốc, đâu là ngọn.

Việc sanh tử vốn là gốc, thế gian danh lợi là ngọn, việc lớn sanh tử chúng ta cần phải giải quyết gấp, danh văn lợi dưỡng là chuyện nhỏ. Giải quyết xong việc sanh tử đại sự, danh văn lợi dưỡng tự nhiên đến, không cần cầu tự nhiên đến, đến rồi thì thế nào? Đến rồi thì tâm địa sạch sẽ, không bị ảnh hưởng, đây gọi là tự tại. Có thì tốt, không có cũng tốt, tất cả đều tốt. Có rồi thì có thể thay khổ nạn nhân dân làm chút việc gì đó, còn không có thì không phải làm. Việc tốt không bằng không có việc gì, người hiểu cái đạo lý này không nhiều.

Vì vậy bây giờ có mấy lần khi giảng kinh, tôi đều khuyên bảo đại chúng, không phải cúng dường tiền cho tôi, bởi vì tuổi tác quá lớn rồi. Có tiền quý vị tự mình đi làm việc tốt, không cần bảo tôi làm thay quý vị, để tôi hoàn toàn dùng thời gian và sức lực vào việc học tập kinh giáo. Mỗi ngày dùng 4 tiếng đồng hồ cùng nhau chia sẻ với quý vị, đây là niềm vui, niềm vui vô tận. Chúng tôi dùng mạng, dùng ti vi, quý vị đều có thể thuê về xem được, đặc biệt là mạng. Vùng quê không những có thiết bị này, chúng tôi có lưu hành đĩa CD, có thể nhận được tại hiệp hội giáo dục Phật Đà HongKong, quý vị gửi thư đến, bên này sẽ gửi về cho quý vị. Đây là niềm vui đích thực.

Ví dụ, đây nêu một ví dụ, ví dụ có người từ thôn quê lên thành phố làm việc, nhất định phải sắp xếp nơi cư trú trước cho họ, tại vì sao? Làm xong mọi việc, đến tối trở về được nghỉ ngơi. Chứng tỏ rằng cái việc cư trú, việc ăn ở, đây là việc quan trọng nhất,

khi đi du lịch đây là cái quan trọng nhất, phải sắp xếp xong việc này, sau đó quý vị mới yên tâm đi chơi.

“*Đầu tiên phải tìm chỗ ở ổn định*”, đây chính là tìm một nơi để ăn ở. “*Tu tịnh độ cũng như vậy. Phải chuẩn bị sẵn tư lương, để khi thọ mạng đến, có sẵn nơi chốn đi về, sanh vào trong Liên Hoa, không đọa lạc vào ác thú*”, Hội Sớ nói rất hay, dùng điều này để ví dụ. Việc gì là đại sự? Tu tịnh độ là đại sự thứ nhất. Tại vì sao? Phật pháp 8 vạn 4 ngàn pháp môn, môn nào cũng khó tu, có được thành tựu không dễ, độc nhất có pháp môn này quá dễ dàng, ai ai cũng có thể đảm bảo là tu được, chúng ta tu pháp môn này quá tốt.

Tôi học tập kinh giáo, hồi còn trẻ tôi không hề tin tưởng vào pháp môn này, cho rằng pháp môn này là của giáo các ông bà cụ, xem thường nó, đối với đại kinh đại luận đặc biệt thích thú, nghiên cứu mấy chục năm về đại kinh đại luận. Tôi tin tưởng Tịnh độ, dường như sau khi học Phật hai mươi mấy năm sau mới hiểu rõ. Nếu tôi chưa đem sự việc làm cho rõ ràng, cho minh bạch, tôi sẽ không tiếp nhận, tôi từ nhỏ đã có tính cách này rồi. Chắc chắn làm rõ rồi, làm minh tường rồi, thì một lòng một dạ chú tâm làm, vì thế Vô Lượng Thọ Kinh, tôi giảng qua mười lần, đây là lần thứ mười một, giảng chú giải của Hoàng Niệm Lão.

Thế tại sao lại giảng chú giải của ông? Đây chính là báo ân tri ngộ, chúng tôi đến lúc sau này mới gặp được, mới gặp được mặt. Hồi đó gặp mặt, trên thế giới này chỉ có hai người chúng tôi là đang học tập kinh điển này, ở trong nước thì ông, ở hải ngoại thì có tôi, kinh này không có ai học.

Bản hội tập này của Hạ Liên Cư vốn là thầy giáo của tôi Lý Bính Nam truyền lại cho tôi. Bản thân ông ở Đài Loan giảng qua một lần, thời điểm đó tôi còn chưa học Phật, vì thế lần đó tôi chưa được nghe. Ông đem bài giảng nghĩa của ông, tức là chú ở trên, quyển tập này đưa cho tôi. Xem phê chú của ông tôi đều có thể hiểu được, tôi có thể giảng được, có phần tài liệu này là được. Vậy nên hồi xưa tôi ở nước ngoài, ở nước Mỹ, ở Canada, giảng tập hội tập này đều dùng tập chú phần trên của thầy Lý.

Gặp được Hoàng Niệm tổ lão cư sĩ, gặp được ông ở Mỹ, vì thời gian ông ở Mỹ rất ngắn, chỉ có một tháng, ở Mỹ chúng tôi không gặp được nhau, chỉ có gọi điện thoại. Chú giải này của ông mang theo một bộ in dầu, quý vị thấy đó rất gian khổ, quyển in dầu bằng giấy nện, nhìn lượng đó chúng tôi ước đoán nhiều nhất là 100 bộ, tại vì sao? Trên 100 thì không rõ nữa, ông mang một bộ đến Mỹ, tôi tin rằng ông đã chọn lựa rất kỹ, chữ đều rất rõ ràng, quyển tập này đem tặng tôi.

Tôi xem xong vô cùng hoan hỉ khen ngợi, liên hệ với ông xem đã có bản quyền chưa, có bản quyền rồi thì thôi, chưa có bản quyền, tôi nói tôi dự định ở Đài Loan sẽ in lại. Ông viết thư trả lời, chưa có bản quyền, hoan nghênh in lại, hơn nữa muốn tôi viết

lời tựa cho ông. Tôi liền tuân mệnh, đầu trang sách muốn tôi đề tựa cho ông, vì thế lần thứ nhất mà đã in ấn một vạn cuốn bìa cứng, ông nhìn thấy vô cùng vui mừng. Tôi ước tính hiện nay cuốn sách này đang lưu hành trên toàn thế giới tôi đoán ít nhất cũng đến 5 triệu cuốn, thậm chí còn hơn, chắc chắn không ít hơn con số này.

Ông làm chú giải này rất gian khổ, tôi cứ như vậy rất chăm chỉ học, khích lệ mọi người hứng thú trong việc học tập chú giải này. Chú giải này của ông là tập chú, không phải là ý của bản thân ông, quý vị thấy trong đó rất nhiều kinh luận, rất nhiều điều của tổ sự đại đức, bao gồm cả phê chú của Tổ sư gốc Nhật Bản, toàn bộ sao chép lại, vì thế chú giải này là “*tập giải*”, tập hợp lại để giải thích bộ kinh này.

Hạ Lão là hội tập kinh, Hoàng Lão là hội tập chú giải, quý vị đọc bộ phê chú này thì đọc 193 loại kinh luận sơ chú, đúng là không thể nghĩ bàn. Tôi lần này đi đầu, sự hứng thú học tập của mọi người được nâng lên, đây là chúng tôi báo đáp cái ân tri ngộ. Ông có chú giải, tôi có phân loại, vì thế bộ này tôi đại khái là cuối tháng 10 có thể giảng xong. Sau khi giảng xong, tôi tiếp theo giảng khoa chú, chú chủ yếu chính là tham khảo đại kinh giải, phân loại của tôi với cách phân loại của ông là giống nhiều khác ít. Tôi phân rất tỉ mỉ, giống như đoạn dài này tôi đại khái phân thành 6,7 đoạn, mỗi một đoạn đều có một tiêu đề, mấy câu nói này có chỗ thì một câu là một đoạn, hai câu là một đoạn, rất ít có mười mấy câu là một đoạn, rất ít, chỉ là nói một sự việc.

Vì vậy người trên thế gian này, một việc đầu tiên chính là chúng ta làm sao để quyết tâm không rơi vào ác đạo, điều này quan trọng! Con người trong suốt cuộc đời làm được nhiều việc rất hoành tráng, cuối cùng nếu như đi đến tam đồ rồi, không đáng, đó là hoàn toàn sai lầm. Vì vậy làm sao để bảo đảm chúng ta chắc chắn không đọa ác đạo, chúng ta trong sanh mệnh chỉ có phần đầu đi lên, chớ không có tụt dốc đi xuống, đây gọi là việc lớn.

Đi lên, đi lên thù thắng nhất không có gì hơn thế giới Cực Lạc, vì thế vãng sanh thế giới Cực Lạc là việc đại sự đầu tiên. Lý luận của ông, phương pháp của ông, cảnh giới thế giới Cực Lạc, đều có tường tận tỉ mỉ trong phần chú bộ kinh này. Bộ này từ đầu đến cuối, giống như chúng tôi lần này giảng rất kỹ, quý vị không thể không tin. Tin tưởng rồi làm thật, quý vị chắc chắn sẽ vượt qua, không những vượt qua lục đạo luân hồi, còn vượt qua thập pháp giới. Cái gì cũng không cần, đều rũ bỏ, mới được đại tự tại.

Đúng vậy, đối với thầy Phương tôi cảm kích ông suốt đời, suốt đời không quên được, ông đem Phật giáo giới thiệu cho tôi, nói với tôi “*học Phật là hưởng thụ cao nhất của đời người*”, mỗi một người đều phải biết, tôi kiếp này trải qua rất nhiều khổ nạn, trên thực tế tôi muốn nói với quý vị, cái tôi trải qua tất cả đều là hưởng thụ cao nhất.

Người khác nhìn thấy là khổ nạn, còn đối với tôi lại là hưởng thụ cao nhất, tại vì sao? Tôi đối với bất cứ người nào, bất cứ sự việc gì vĩnh viễn là sự cảm ân. Người ta có

thể vượt qua được trải nghiệm, một lần trải nghiệm là một lần thăng lên, trí tuệ tăng lên, đức hạnh tăng lên, cảnh giới tăng lên, pháp hỉ cũng tăng lên, làm sao không vui được. Không có những người này, tôi làm sao có thể thăng lên? Không có những việc này cũng đều không thể thăng lên, cũng giống như thi cử, đề thi càng khó vậy thì quý vị lại càng được nâng cao.

Chúng ta hãy xem dưới đây, dưới đây là những điều Lão Niệm nói “*nhiên chư đại hoãn u hoả cấp chi sự*”, đối với những việc quan trọng họ sơ suất. “*Đi theo con đường kinh doanh không cấp bách, khi số mạng hết, hối hận cũng vô ích*”, đây là chân tướng sự thực, nhất định phải có sự cảnh giác cao độ.

Dưới đây nói: “*Điều ác nhất là điều đau khổ nhất*”, “*nghĩa là kịch liệt, thâm sâu*”, là cái quan trọng nhất. Trong phẩm Trục Ác Thế Khổ có một đoạn nói như thế này: “*Chỉ có năm điều ác của thế gian này là đau khổ cùng cực nhất. Lại nói như: Ngũ ác, ngũ thống, ngũ thiêu, ví như ngọn lửa lớn, đốt cháy thân người. Ác là nhân, khổ là quả, sát đạo dâm vọng tửu là tội ác lớn nhất. Tạo ác lãnh chịu ác quả, gọi là ngũ thống, ngũ thiêu, như lửa thiêu thân, nên gọi là đau khổ cùng cực*”, đây đã nói rõ tất cả.

Tôi cũng là trước đây không lâu, tôi viết mấy chữ như thế này, cũng chỉ là giúp đỡ mọi người làm sao để giúp bản thân. Gần đây tôi thêm vào một điều, thêm ở điều thứ nhất, thêm vào chỗ này của điều thứ nhất. Điều thứ nhất chính là ở đây nói: “*Sát đạo dâm vọng tửu, là tất cả ác nghiệp*”. Tạo nghiệp ác đương nhiên có ác báo, thế tại sao lại tạo nghiệp ác? Nhân của tạo ác là tham sân si mạn nghi, là hết thảy nhân của bệnh. Oán hận náo nộ phiền, là tất cả duyên của bệnh, đây là gì? tâm trạng, đoạn cuối này ý nói là “*tạng phủ không điều hòa*”, đây là sanh lý chúng ta có vấn đề, cơ thể có bệnh.

Nơi mà chúng ta đang cư trú “*trời đất thay đổi khác thường*”, đây ý là nói trái đất bị bệnh, trái đất làm sao lại bệnh? Bị chúng ta truyền nhiễm, chúng ta bệnh sẽ truyền nhiễm cho trái đất, vì thế trái đất bị truyền nhiễm, thiên địa biến dị, thì tai nạn sẽ xảy ra. Tật bệnh tật khổ đoản mệnh là cơ thể chúng ta. Tai họa tự nhiên đến, giống như hiện nay rất nhiều tai họa tự nhiên, đây là căn bệnh của trái đất, chúng ta đã tìm ra nguyên nhân của nó.

Vì vậy tật khổ đoản mệnh, tự nhiên tai họa, là tất cả quả bệnh báo, có nhân tất có quả. Đoạn này phía sau nhân nghĩa lễ trí tín, là tất cả bệnh được, chúng ta làm sao trị được bệnh này? Đem nhân nghĩa lễ trí tín tìm về lại, bệnh này sẽ mất hoàn toàn, bệnh trên cơ thể chúng ta cũng không còn nữa, bệnh trái đất mà nơi chúng ta cư trú cũng không có nữa. Đây là cách mà lão tổ tông cổ xưa để lại, cái này không phải do tôi phát minh ra, chúng ta đọc điển tịch của lão tổ tông nhiều năm như vậy, đọc kinh Phật. Đem tình trạng trước mắt của chúng ta, những nghiệp, nhân duyên, quả báo, vô cùng đơn giản chọn tích dẫn thành mấy đoạn này, để quý vị xem dễ hiểu hơn.

Tai nạn không phải không thể cứu, đây hoàn toàn giống với ông Balada người Mỹ từng nói, đây là một nhà khoa học của nước Mỹ. Bộ phim “2012” này do người Mỹ sản xuất, trong bộ phim này Baladen xuất hiện 4 lần, ông xuất hiện trước ông kính 4 lần. Một lần có lẽ là khoảng hơn một phút, xuất hiện 4 lần. Điều ông nói là, làm sao ứng phó với dự đoán tai nạn 2012 của Ma Ya, làm sao để ứng phó với chúng? Ông nói ba câu, hy vọng mọi người trên thế giới này đều có thể “*bỏ ác dương thiện*”, đúng như nhà Phật chúng ta nói là đoạn ác tu thiện, cũng là ý này đây, “*Cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm*”. Không những tai nạn có thể hoá giải, mà còn có thể làm cho trái đất đi theo phương hướng tốt hơn.

Đây là điều ông nói, ông nói rất hay, nói rất có lý, nói giống như Phật nói, giống với lý tưởng của văn hoá truyền thống xưa. Ông là một người nước ngoài, chúng ta tin rằng ông chưa từng tiếp xúc với Phật, ông chưa từng đọc qua điển tịch của văn hoá truyền thống xưa. Nhưng giống như điều người xưa nói tư tưởng các bậc anh hùng thường giống nhau, cách nhìn của ông gần gũi với truyền thống chúng ta, với những gì trong kinh Phật từng giảng. Chúng tỏ rằng đây là trí tuệ chân thực, việc này không phải là giả.

Vì thế sát đạo dâm vọng tử, điều này hơi quá đáng, làm hơi quá, tai nạn sẽ lại xuất hiện, đây là điều ác lớn nhất. Những thứ này trong thế gian không thể không có, thời xưa cũng có, sát đạo dâm vọng tử cũng có, nhưng họ biết giới hạn, đây gọi là biết dừng đúng lúc. Không thể đi quá đà, nếu quá đà hại sức khoẻ, sẽ mang đến bệnh tật cho quý vị, nếu biết hạn chế, giữ gìn trạng thái sức khoẻ của quý vị, như thế mới đúng. Nếu quá đà thì cái khổ sẽ đến, gọi là ngũ thống, thống là hiện báo, cơ thể chúng ta có bệnh tật, “*ngũ tạng không điều hòa*” như đã nói ở trên, nỗi khổ bệnh tật gây ra cho quý vị gọi là “*thống*”.

Ngũ thiêu là kiếp sau, nghiệp mà quý vị gây ra thì quả báo là địa ngục, quý đói, sức sinh, vì vậy gọi là ngũ thiêu. Thiêu này đặc biệt lấy địa ngục làm tượng trưng, như lửa thiêu thân, đây là cực khổ, đây là địa ngục khổ. Vì vậy, thiên đường, địa ngục toàn là tự làm tự chịu. Thế giới Cực Lạc cũng là tự làm tự chịu, Phật A Di Đà là tặng thưởng duyên cho chúng ta mà thôi, nếu như chúng ta không thay đổi ý nghĩ, thì không đạt được. Vì thế cái ý nghĩ này rất quan trọng, Baladen đều hiểu được.

Câu cuối cùng “*đoan chánh tâm niệm*”, đoạn chánh tâm niệm là chúng tôi vừa nói, ngũ thường của nhà nho, nhân nghĩa lễ trí tín, nhân giả ái nhân. Vì thế trọng tâm của văn hoá truyền thống xưa thực ra chính là nói về một chữ *yêu*, người Trung Quốc nói nhân từ bác ái. Nhân là hai người, nghĩ đến bản thân nhất định phải nghĩ đến người khác, đây là suy mình ra người, đây là người nhân từ. Bản thân không muốn khổ, thì không được làm cho người khác phải khổ; bản thân muốn được vui, thì phải giúp người khác được vui vẻ. Nghĩa là tuân theo đạo lý, khởi tâm động niệm, lời nói việc làm hợp

tình hợp lý hợp pháp, đây gọi là nghĩa, Trung Quốc từ xa xưa đến nay được xưng là đất nước lễ nghĩa, nhân nghĩa đạo đức.

Bởi thế ngàn vạn năm năm tổ tông tích lũy công đức, mang đến cho chúng ta sự tín tâm vô cùng, người Trung Quốc có thể bị gặp nạn, nhưng Trung Quốc quốc gia này dân tộc sẽ không bị diệt vong, tại vì sao? Vì đức của tổ tông quá dày.

Quý vị đọc sách cổ quý vị sẽ có tín tâm, quý vị cũng sẽ hiểu được tai nạn hôm nay là cái gì? chúng ta vớt hết mọi thứ của lão tổ tông rồi, mới xảy ra chuyện. Những cách nghĩ của tổ tông, cách nhìn nhận, đó là ý niệm có thể thay đổi cảnh giới. Đây nói theo cách nói hiện nay là, ý niệm có thể chuyển biến, có thể chuyển biến thân thể chúng ta, cơ thể không khoẻ mạnh, ý niệm sẽ thay đổi trở lại, cơ thể sẽ hồi phục sức khoẻ; Ý niệm có thể thay đổi núi sông đất đai, núi sông đất đai có nhiều điều không bình thường, ý niệm chúng ta bình thường rồi, nó cũng sẽ bình thường, mưa thuận gió hoà, thiên tai không có, đúng vậy không phải là giả.

Tư tưởng này được các nhà khoa học hiện đại chứng minh, đây là gần đây các nhà lượng tử vật lý học đa phát hiện ra điều gì? Họ phát hiện ra vật chất là từ ý nghĩ biến hoá mà thành. Hay nói cách khác, ý nghĩ có thể chi phối hiện tượng vật chất. Phát hiện này đúng là đáng phục, ngày nay tai nạn trên trái đất này, sự phát hiện này làm cho niềm tin chúng ta được khẳng định, tai nạn có thể hoá giải. Đặc biệt là tín tâm, tại vì sao?

Tham sân si mạn cuối cùng là nghi, tai họa của ‘*nghi*’, đối với sức khoẻ chúng ta mà nói, hệ thống miễn dịch của chúng ta bị phá hoại, hoài nghi, không tin vào bản thân, một người bị bệnh sẽ không tin bệnh của bản thân có thể khỏi, họ sẽ chết chắc. Tín tâm của họ mất, bác sĩ thuốc thang có tốt đến mấy cũng không thể chữa nổi cho họ, họ không có niềm tin, đây là nghi ngờ với sức khoẻ của bản thân, nguy hiểm.

Hoài nghi với núi sông đất đai nơi mà chúng ta sống, sẽ biến thành điều gì? thì đất đai nơi chúng ta sống sụt lở, sụt rồi thì dễ chìm xuống đáy biển, sẽ chìm xuống sâu. Núi, núi sụt thì sẽ bị sập xuống, vì thế đúng là sẽ tạo thành một hiện tượng gì đây? Đất sụt, núi sập, sẽ gây ra hiện tượng này.

Nếu như niềm tin kiên định, thì hiện tượng này sẽ không có nữa. Vì vậy đây là sự phản ứng về tâm lý, tức là bệnh tật của chúng ta ảnh hưởng đến núi sông đất đai, nếu chúng ta khoẻ mạnh, thì núi sông đất đai khoẻ mạnh, có tác động qua lại. Đạo lý này nhất định phải nói cho rõ, cho minh tường.

Tham sân si mạn nghi 5 độc này mà Phật giảng trong kinh, đó là phản ứng của nó, phản ứng với ‘*tham*’ là thủy tai, nước biển dâng lên, đất đai bị nhấn chìm. Cảm ứng với sân nhuế là hỏa tai, núi lửa bộc phát, nhiệt độ trái đất tăng lên. Cảm ứng với ngu si là bão táp. Cảm ứng với ‘*ngạo mạn*’ là động đất. Cảm ứng với ‘*nghi ngờ*’ là đất đai sụt lở.

Vì vậy độ nghiêm trọng của cảm ứng với nghi ngờ vượt qua 4 cái trước, bởi vì 4 loại trước đều có giới hạn, nghi ngờ là cái phổ biến nhất. Niềm tin toàn thân chúng ta tan vỡ, thì cả núi sông đất đai đều lỏng lẻo, như thế có chịu nổi không?

Việc lớn này, thật hiếm có, chúng ta rất cảm kích các nhà khoa học cận đại, họ đã chứng minh; nếu không có nhà khoa học chứng minh, điều mà Phật nói trong kinh đây là mê tín, quý vị sẽ không tin.

Người có tin quả thật là quá ít, khoa học đã chứng minh, mọi người không còn nói gì nữa. Quả thực có thể đem ý niệm sửa đổi, tai nạn của chúng ta sẽ tiêu tan, hồi phục lại sức khoẻ trường thọ của bản thân, nơi mà chúng ta sống không còn tai nạn nữa, vì thế đúng là có thể giải quyết vấn đề. Về sau không thể nghi ngờ nữa, hoài nghi vậy thì tai nạn nghiêm trọng sẽ đến, đến lúc đó hối hận không kịp nữa. Vì vậy những kinh giáo này và báo cáo khoa học, chúng ta phải chăm chỉ đi nghiên cứu, chăm chỉ đi học tập.

Cuối cùng Hội Sớ nói rằng: *“Đời người như nắng hè chói chang, giống như lửa tu, nên gọi là kịch ác cực khổ”*. Đời người như nắng hè chói chang, hiện nay đúng là có việc này, câu nói này là Phật Thích Ca Mâu Ni từng nói 3 ngàn năm trước. Thời đó không có triệu chứng này, quý vị thấy hiện nay khí hậu nóng nẩy, trên thế giới có rất nhiều nơi nhiệt độ vượt qua 40 độ, người đang sống bị chết nóng. Trái đất trở nên nóng lạnh thất thường, vùng lạnh thì người bị chết rét; vùng nóng thì người bị chết nóng, đúng là bất bình thường.

Thường là gì? Nên nhớ đây là: Nhân lễ nghĩa trí tín, gọi là ngũ thường, chúng ta không được làm trái điều này. Nếu trái với nó, thân thể cũng không được bình thường, địa cầu không được bình thường, nhất định phải tìm lại năm chữ này. 5 chữ này là bát đức, bao gồm cả trong bản tính bản thiện, thiện là thế nào? nhân nghĩa lễ trí tín là thiện. Các bậc tổ tông nói ngũ luân là thiện, ngũ thường là thiện, tứ duy bát đức là thiện. Giáo dục nhân quả của Đạo giáo là thiện, giáo dục thập thiện nghiệp đạo của Phật giáo là thiện. Những điều này được lưu hành ở Trung Quốc mấy ngàn năm, xã hội an định, quốc gia quả thực mới có được trị an trường cửu, lễ nghĩa chi bang, xã hội hài hoà, thậm chí là xã hội đại đồng đều đã được xuất hiện trong lịch sử Trung Quốc.

Đây là một mảnh đất lành, hiện nay chỉ cần đem cái này hồi phục lại, 4 khoa mục mà lão tổ tông hàng triệu năm dạy bảo, ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức, chỉ cần đem những thứ này tìm về, thì mọi tai nạn trên mảnh đất Trung Quốc chúng ta đều được hoá giải. Không thể hoài nghi, phiền phức do hoài nghi quá lớn, quá khủng khiếp.

Tiếp theo chúng ta hãy xem đoạn dưới đây: *“Tự thân tinh cần làm việc để tự cung cấp cho mình. Hội Sớ nói: Doanh là kinh doanh, cố gắng chuyên tâm làm việc, nên gọi là vụ”*, một lòng một dạ đi làm đây gọi là vụ, phục vụ. Mao chủ tịch nói rất hay, toàn

tâm toàn ý vì nhân dân phục vụ, vụ là toàn tâm toàn lực, vì nhân dân, vì bản thân đều có thể dùng cái vụ này, vụ là toàn tâm toàn lực.

“*Dĩ thị cần lao kỳ thân*”, họ chăm chỉ, chịu làm, “*cố vãn cần thân*”, chúng ta nói nỗ lực làm việc, chăm chỉ làm việc.

Họ làm sao chịu nỗ lực chăm chỉ đi làm? Vì bản thân, vì thể hiện nay giá trị quan của con người có vấn đề. Họ không phải vì nhân dân, không phải vì xã hội đại chúng, vì bản thân, vì chính gia đình mình. Hiện nay số người nói là tôi vì một tập thể nhỏ của mình đều không nhiều. Vì một tập thể nhỏ, quý vị là ông chủ của công ty, dưới quý vị có nhân viên, quý vị xem nhân viên giống như là anh chị em ruột của mình, đó chính là một nhà. Nhân viên là nhân viên, ông chủ là ông chủ, thế thì quý vị vẫn còn là vì bản thân, quý vị chưa xem nhân viên trở thành như là người một nhà. Vì thế bản thân tinh cần làm việc là một việc tốt, mục tiêu của quý vị là gì, đối tượng của quý vị là gì, điều này không thể không để ý.

Toàn là làm để tự cung cấp cho mình, vấn đề này rất nghiêm trọng. Người xưa có một câu: “*Một nhà no ấm ngàn nhà oán*”, hàng ngày quý vị sống thế nào, quý vị giàu có một mình, nơi quý vị cư trú đều là người nghèo khó, họ sẽ gây phiền phức cho quý vị, mục tiêu của họ đều nhằm vào quý vị, hậu quả này quý vị không thể tưởng tượng nổi. Vì vậy người thông minh thực sự, bản thân có phước báo, chia bớt cho những người xung quanh cùng hưởng. Không có người nào là không thích, không có ai là không yêu quý quý vị, không có ai là không ủng hộ quý vị, đó là người thông minh.

Một câu mà cổ nhân nói, điều mà lão tổ tông giảng là: “*Người mát thì vui mừng, người mát thì đau khổ*”, lời tổ tông dạy một chút cũng không sai! Đối với những việc này lão tổ tông nhìn rất rõ ràng, nếu như quý vị nói trí tuệ của lão tổ tông không bằng chúng ta hiện này, thì sai rồi. Trí tuệ của con người hiện nay làm cho trái đất đi đến diệt vong, trí tuệ của lão tổ tông là có thể dạy quý vị thiên thu vạn thế quốc thái dân an, rốt cuộc là ai có trí tuệ? Người hiện nay thiết thối nhất là có sự hoài nghi không tin tưởng với lão tổ tông, gây nên thân tâm của bản thân không khoẻ mạnh, ra sức tạo nghiệp, gây nên trái đất có quá nhiều quá nhiều tai nạn, mà từ xưa nay chưa hề có.

Gần đây xuất hiện hố trời đất lõm, tôi mãi đến một tuần gần đây mới biết được. Bởi vì tôi không đọc báo, truyền thông thì tôi không tiếp xúc, gần đây có một số học sinh cầm một bản số liệu, nói là mới trên mạng tải về, hố trời đất lõm. Tôi vừa xem, quả thật quá đáng sợ, làm sao lại với diện tích lớn như vậy. Hơn 500 mét tính theo Trung Quốc bằng ½ km, 500 mét, 500 mét vuông đất bỗng nhiên thụt xuống, thời xưa là vô cùng vô cùng ít. Tại vì sao trong một khoảng thời gian ngắn như vậy, toàn thế giới đều có sự việc này, phát hiện ra hình như có hơn 70 lần, 2/3 là ở Trung Quốc. Điều này chúng ta nhìn thấy, đây là cái gì? Nghi, hoài nghi.

Người hiện nay hoài nghi nghiêm trọng, không tin tưởng bản thân. Quý vị hỏi xem: quý vị mấy người có tính tự tin? Không tin vào bản thân, giữa vợ và chồng nghi ngờ lẫn nhau, cha con nghi ngờ nhau, anh em nghi ngờ nhau, không có ai là không nghi ngờ, họ sống khổ biết bao. Nghĩa là không có ai xứng đáng để quý vị tin tưởng, quý vị nói thật là khổ.

Tôi có thể sống vui vẻ như vậy, tôi không hoài nghi, tôi không hề nghi ngờ đối với bất cứ ai, người phê bình tôi, tôi cũng không hoài nghi họ, tôi còn cảm ơn họ. Người hãm hại tôi, tôi không hoài nghi họ, họ là người ép tôi đến chết, tôi vẫn không hoài nghi họ, tại vì sao? Khi họ thật sự muốn tôi chết, là tốt với tôi, tại vì sao? Tôi đi đến thế giới Cực Lạc, nếu không tôi còn phải sống thêm vài năm nữa, chịu tội thêm vài năm nữa, vậy thì họ tiễn tôi đi trước thời hạn, tôi làm sao lại không cảm ơn họ, một chút không hoài nghi. Vì thế cơ thể này luôn khoẻ mạnh, niềm tin là quá quan trọng, niềm tin kiên định, trong thế gian này không có một ai mà tôi nảy sinh nghi ngờ, không có bất cứ việc gì làm tôi nghi ngờ. Đây là điều mà Phật Bồ Tát dạy tôi, Chư Phật Bồ Tát chưa bao giờ nghi ngờ với bất cứ ai bất cứ việc gì, vì vậy mà ngài vui vẻ vô cùng, hạnh phúc vô cùng.

Dưới đây, “*cấp là giúp đỡ lẫn nhau, lấy vật giúp người khác gọi là cấp*”, nhiều là phong nhiêu, phong phú, rất nhiều, cái này có nghĩa là cấp. “*Cấp là cung cấp, tế là độ. Nên biết nghĩa của kinh là*”, nghĩa là đại ý của kinh, “*Tự thân tinh cần siêng năng, kinh đoạn mọi việc, cầu có thể cung cấp đủ cho mình để qua hết đời này*”, hiện nay tự cung cấp cho mình nó không có hạn lượng, lúc nào cũng muốn nhiều hơn, nhiều rồi còn muốn nhiều hơn.

Quý vị thấy đó thời kỳ mấy năm đầu mới mở cửa, có một vạn đồng tiền đã là rất đủ rồi, như vậy đã là giàu có. Bây giờ có một vạn muốn 10 vạn, có 10 vạn muốn trăm vạn, trăm vạn muốn ngàn vạn, 10 triệu muốn trăm triệu, không có điểm dừng, thì xảy ra chuyện. Nếu có giới hạn, họ vui vẻ vô cùng, chỉ cần có giới hạn thì họ sẽ vui vẻ; không có giới hạn, họ vĩnh viễn ưu lo, vĩnh viễn khổ não. Vì thế con người phải biết tri túc, cổ nhân nói với chúng ta 4 chữ “*tri túc thường lạc*”, người chỉ cần biết tri túc, vui vẻ lập tức xuất hiện.

Tôi sau khi học Phật, tôi chỉ cần có áo quần có thể mặc ấm, có thể ăn no, có một căn phòng nhỏ có thể che nắng che mưa, thì tôi biết đủ rồi, tôi sẽ an vui vô cùng. Tiền cúng dường nhiều, nhiều thì cho người khác, tôi hiện nay có dư đều giúp đỡ người khác. Giúp đỡ người khác tôi học Ấn Quang đại sư, tôi cảm thấy phương pháp này của ông chỉ có thiện không có ác, chỉ có công không có mất đi, ông trong suốt đời đã làm gì? in kinh giúp đỡ người khác, chính là lưu thông pháp bảo.

Vì vậy tôi những năm này in được 1 vạn bộ Đại Tạng Kinh, tặng toàn thế giới, sắp hoàn thành. Còn lại ít tiền dư, vì thế tôi in được 100 bộ Tứ Khố Toàn Thư, vốn 100 bộ này là của năm trước, ba, bốn năm trước. Đại học Sơn Đông mời tôi làm hội đồng quản

trị kiêm giáo sư, Hiệu trưởng Triền đối xử với tôi rất tốt, tôi nói với ông, tôi hiện nay có một số tiền chưa biết dùng vào việc gì, đúng lúc Thương vụ ấn thư quán muốn in lại bộ Tứ Khố Toàn Thư. Tôi nói số tiền này của tôi có thể đủ mua 100 bộ, ông có thể giúp tôi tặng các trường đại học trong nước được không, tặng cho một trăm trường đại học. Ông liền đồng ý ngay, vậy thì tôi in luôn, tiền trả hết rồi, hiện nay sách khi đã in xong rồi, thì ông bị điều đi nơi khác.

Vị hiệu trưởng sau này tôi cũng gặp qua hai lần, cùng họ Từ với tôi, hiệu trưởng Từ. Ông cũng không nhiệt tình giúp đỡ tôi làm việc này lắm, vậy với 100 bộ sách số lượng lớn như vậy tôi không biết phải làm thế nào. Thế nhưng may mà có ông viện trưởng họ Thang ở Thượng Hải giúp tôi tặng được mấy chục bộ. Tôi hiện nay phân chia tặng cho Úc Châu 10 bộ, Indonesia 10 bộ, Malaysia 10 bộ, tôi hiện nay đại khái còn thừa lại khoảng hai mươi mấy bộ, chưa đến 30 bộ, nếu trường nào có nhu cầu, tôi đều rất vui vẻ tặng cho quý vị.

Hồi cuối năm ngoái tôi lại đặt in hai trăm bộ Tứ Khố Hội Yếu tại Thư cục thế giới, đây đều là quốc bảo! Số lượng của Hội Yếu bằng 1/3 bộ Toàn Thư, Toàn Thư là một ngàn năm trăm tập, Hội Yếu là 500 tập. Nội dung của Hội Yếu hay hơn Toàn Thư, bởi vì trong Toàn Thư những điều không có lợi cho triều Thanh đều bị cắt bỏ, Hội Yếu bảo tồn hoàn chỉnh, bởi vì Hội Yếu là sách cho Hoàng đế xem, nó không công khai.

Vì vậy năm đó Hội Yếu chỉ có hai bộ, một bộ ở vườn Viên Minh, một bộ ở Hoàng cung. Vườn Viên Minh bị liên quân tám nước thiêu rụi, vì thế chỉ còn sót lại bộ này, bộ này ở Đài Loan. Hồi xưa có in qua một lần, in được 200 bộ, tôi đại khái là mua khoảng 6, 7 mươi bộ, vì thế tôi là khách hàng chính lớn nhất của họ. Tôi mua về chia tặng cho các tỉnh trong cả nước, thành phố đặc biệt và khu tự trị, mỗi một vùng thì đại học nào tốt nhất đều được tôi tặng.

Hai trăm bộ này, tôi vốn dĩ là kiến nghị với ngài tổng thư ký tổ chức hoà bình tôn giáo thế giới của Liên hiệp quốc, hy vọng ông tổ chức một hội nghị về hoà bình tôn giáo thế giới, tôi nói là tặng vị lãnh đạo của mỗi quốc gia trên toàn thế giới, hai trăm bộ. Hiện nay xem ra hội nghị này không tổ chức được, ông đã trì hoãn ba năm rồi, không tổ chức được, hai trăm bộ này tôi tặng ở đâu đây. Đây là sách hay, vô cùng hay, tôi thích vô cùng. Tôi vẫn hy vọng nếu như được nhà nước chúng ta chấp nhận, thì tặng các trường đại học, đây là điều lý tưởng nhất.

Nếu như nhà nước không cần, thì tôi sẽ tặng cho nước ngoài, đối tượng chủ yếu là thư viện của các trường đại học, để cho họ bảo tồn. Sau này nếu thế gian có tai nạn, cũng sẽ không bị mất toàn bộ, những thứ này phải luôn luôn lưu giữ lại. Chúng tôi dùng phương thức này để để bảo tồn điển tịch của văn hoá truyền thống, đây là phương pháp tốt nhất. Có người nói với tôi, đem khắc trên đá rồi chôn xuống đất, một trận động đất là hết sạch, cách này không đảm bảo. Vì thế bảo tồn mọi thứ để lưu truyền cho đời sau

mà không bị mất đi, chính là kính tặng khắp nơi, để có thể lưu giữ ở mọi nơi, đây là biện pháp tốt nhất.

Chúng tôi đem Quốc Học Trị Yếu in ra một vạn bộ, Quán Thư Trị Yếu cũng in 1 vạn bộ, điều này chắc chắn sẽ có tác dụng rất lớn trong vấn đề phục hưng truyền bá văn hoá, chúng tôi đều đang kính tặng khắp nơi.

Quốc Học Trị Yếu chính là chìa khoá của Tứ Khố Toàn Thư, quý vị từ đây có thể hiểu thêm về Tứ Khố. Nhận biết Tứ Khố, quý vị sẽ biết được làm thế nào để học Tứ Khố, vì vậy bộ sách này hay vô cùng. Rất hiếm có, được một vị đồng tu tặng cho tôi một cuốn, tôi sau khi có được sách này đều rất thích, văn hoá truyền thống của đã được cứu, đây là việc mà gần đây tôi làm được. Việc này sau khi làm xong thì không muốn làm tiếp nữa, yên lòng ở tại một nơi, mọi hoạt động đều không muốn tham gia nữa. Mỗi ngày đọc kinh niệm Phật, cùng chia sẻ với quý vị bốn tiếng đồng hồ rồi.

Thời gian đã hết, cảm ơn quý vị.

Hết tập 506